

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4148 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 26 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sông Chu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 35/2013/QĐ-TTg ngày 07/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Quyết định số 4138/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty TNHH Một thành viên Sông Chu;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 4498/SKHĐT-ĐKKD ngày 24/10/2016 về việc phê duyệt Điều lệ và ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Công ty TNHH Một thành viên Sông Chu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Công ty TNHH Một thành viên Sông Chu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

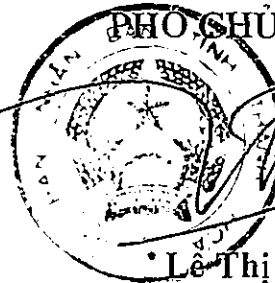
Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên Sông Chu; Thủ trưởng các cơ quan và đơn vị có liên quan đến hoạt động của Kiểm soát viên Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sông Chu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các Phó CTUBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KTTC.
- (Kiem SV Sông Chu 1 10-16)

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn

QUY CHẾ

Hoạt động của Kiểm soát viên Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sông Chu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4148 /QĐ-UBND ngày 26/10/2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, chế độ hoạt động, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ của Kiểm soát viên Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sông Chu và mối quan hệ của Kiểm soát viên với các cá nhân, tổ chức có liên quan của Công ty TNHH Một thành viên Sông Chu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng Quy chế này gồm Kiểm soát viên và các cá nhân, tổ chức liên quan đến hoạt động của Kiểm soát viên Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sông Chu.

Chương II

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, CHẾ ĐỘ HOẠT ĐỘNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, NGHĨA VỤ CỦA KIỂM SOÁT VIÊN VÀ MỐI QUAN HỆ CỦA KIỂM SOÁT VIÊN VỚI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC LIÊN QUAN

Điều 3. Tiêu chuẩn, điều kiện của Kiểm soát viên

Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và có trình độ chuyên môn bậc đại học trở lên và được đào tạo một trong các chuyên ngành về tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc;

b) Không phải là người lao động của công ty;

c) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của đối tượng sau đây:

- Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện Chủ sở hữu của công ty;

- Phó Giám đốc và Kế toán trưởng của công ty;

- Kiểm soát viên khác của công ty.

d) Không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác.

đ) Không đồng thời là Kiểm soát viên, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng quản trị của doanh nghiệp không phải là doanh nghiệp nhà nước.

Điều 4. Chế độ hoạt động của Kiểm soát viên

1. Căn cứ vào quy mô vốn, phạm vi địa bàn và ngành, lĩnh vực kinh doanh, chủ sở hữu bổ nhiệm không quá 03 Kiểm soát viên tại Công ty TNHH Một thành viên Sông Chu với nhiệm kỳ không quá 03 năm và được chủ sở hữu xem xét bổ nhiệm lại nếu hoàn thành nhiệm vụ và đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của Kiểm soát viên nhưng mỗi cá nhân chỉ được bổ nhiệm làm Kiểm soát viên của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ.

2. Kiểm soát viên làm việc theo chế độ chuyên trách (hoặc kiêm nhiệm) và nếu có 2 kiểm soát viên trở lên thì cử một người phụ trách chung để lập kế hoạch công tác, phân công, điều phối công việc của các Kiểm soát viên.

Điều 5. Nhiệm vụ của Kiểm soát viên

1. Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cân trọng của Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc công ty trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc sản xuất kinh doanh tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sông Chu, theo các nội dung cụ thể sau đây:

a) Việc tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản đối với công ty, việc thành lập mới các chi nhánh, việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của công ty vào công ty khác; việc thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác, việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm chi nhánh, công ty con, công ty liên kết;

b) Việc triển khai thực hiện Điều lệ của công ty, kiểm tra, kiểm soát tính hợp pháp, hợp lý về “Quy chế Tổ chức và hoạt động của công ty” giám sát việc thực hiện quy chế đã được Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty ban hành, chủ động phối hợp với ban lãnh đạo công ty trong việc đề xuất các chính sách tài chính, đánh giá đúng tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định về nội dung và thẩm quyền ban hành, tính hiệu quả khi thực hiện. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của chứng từ, hóa đơn tài chính; thường xuyên kiểm tra theo dõi các chứng từ phát sinh các biên bản thực hiện các hợp đồng. Phát hiện kịp thời những bất hợp lý, bất hợp pháp trong thực hiện các thủ tục hồ sơ, chứng từ, kịp thời đưa ra các biện pháp xử lý thích hợp tránh nguy cơ dẫn đến rủi ro tài chính cho công ty. Kiểm tra, kiểm soát việc ghi chép sổ sách kế toán đảm bảo tính đúng đắn trong các số liệu kế toán chính xác, minh bạch, hợp lý, hợp pháp, phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành;

c) Việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và ngành nghề kinh doanh, chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm cũng như hằng năm của công ty;

d) Việc tăng vốn điều lệ, chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của công ty cho tổ chức, cá nhân khác;

đ) Tham gia xây dựng và giám sát “Quy chế quản lý vốn, quản lý tài sản và công tác kế toán tài chính” của công ty ban hành. Việc bảo toàn và phát triển vốn của công ty;

e) Việc thực hiện các dự án đầu tư, hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác của công ty;

g) Việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của công ty theo quy định của pháp luật;

h) Việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong công ty;

i) Các nội dung khác do chủ sở hữu quy định.

2. Thẩm định báo cáo tài chính, thẩm định kiểm tra tính chính xác, minh bạch, hợp lý, hợp pháp trong việc thực hiện các chỉ tiêu tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác trước khi trình Chủ sở hữu công ty hoặc các cơ quan nhà nước có liên quan, trình Chủ sở hữu công ty báo cáo thẩm định.

3. Kiến nghị Chủ sở hữu công ty các giải pháp hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của công ty.

4. Các nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ công ty hoặc theo yêu cầu quyết định của Chủ sở hữu công ty.

Điều 6. Quyền hạn của Kiểm soát viên

a) Tham dự các cuộc họp giao ban, họp Hội đồng thành viên, họp Ban Giám đốc, họp chuyên đề có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên tại công ty. Kiểm soát viên tham dự các cuộc họp có quyền phát biểu nhưng không có quyền biểu quyết; có quyền chất vấn Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc công ty về các kế hoạch, dự án hay chương trình đầu tư phát triển và các quyết định khác trong quản lý điều hành công ty;

b) Kiểm soát viên được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, báo cáo về các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc có liên quan đến việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và thực hiện các nhiệm vụ khác do chủ sở hữu giao;

c) Xem xét sổ sách kế toán, báo cáo, hợp đồng, giao dịch và tài liệu khác của công ty; kiểm tra công việc quản lý điều hành của Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc khi xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của cơ quan đại diện chủ sở hữu; có quyền yêu cầu cung cấp bất kỳ hồ sơ, tài liệu nào của công ty tại trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty để nghiên cứu, xem xét phục vụ thực hiện nhiệm vụ theo quy định. Trong trường hợp cần thiết phải xem xét hồ sơ, tài liệu

của công ty con, công ty liên kết thì Kiểm soát viên phối hợp với người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con, công ty liên kết sau khi được sự chấp thuận của chủ sở hữu;

d) Xem xét, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của công ty, thực trạng vận hành và hiệu lực các quy chế quản trị nội bộ công ty;

đ) Yêu cầu thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và những người quản lý khác báo cáo, cung cấp thông tin về bất cứ việc gì trong phạm vi quản lý và hoạt động đầu tư, kinh doanh của công ty;

e) Yêu cầu những người quản lý công ty báo cáo về thực trạng tài chính, thực trạng và kết quả kinh doanh của công ty con khi xét thấy cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

g) Trường hợp phát hiện có thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc và những người quản lý khác làm trái các quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ hoặc có nguy cơ làm trái các quy định đó; hoặc phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, làm trái các quy định về quản lý kinh tế, trái quy định Điều lệ công ty hoặc các quy chế quản trị nội bộ công ty phải báo cáo ngay cho cơ quan đại diện chủ sở hữu công ty và cá nhân có liên quan;

h) Kiểm soát viên được sử dụng con dấu của công ty cho các văn bản, hồ sơ, tài liệu thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm soát viên. Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sông Chu phối hợp với Kiểm soát viên xây dựng quy chế sử dụng con dấu bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 7. Nghĩa vụ của Kiểm soát viên

Kiểm soát viên Công ty TNHH Một thành viên Sông Chu có nghĩa vụ:

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế hoạt động Công ty TNHH Một thành viên Sông Chu và các quy định của Chủ sở hữu trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Kiểm soát viên chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ sở hữu về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình.

2. Thực hiện đầy đủ các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Sông Chu và Chủ sở hữu công ty.

3. Trung thành với lợi ích của công ty và Chủ sở hữu công ty. Quản lý và bảo mật thông tin theo quy định của Chủ sở hữu và quy định của công ty. Không lợi dụng quyền hạn được giao để gây cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Thường xuyên nắm bắt tình hình, thu thập thông tin và thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho Chủ sở hữu về các doanh nghiệp mà Kiểm soát viên và người có liên quan của Kiểm soát viên làm chủ hoặc có cổ phần, vốn

góp chi phối. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và các chi nhánh của công ty TNHH Một thành viên Sông Chu.

5. Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chủ sở hữu về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh, vấn đề tài chính của công ty và việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

6. Chủ động báo cáo và kiến nghị kịp thời tới Chủ sở hữu về những hoạt động bất thường, trái với pháp luật và các quy định của Chủ sở hữu, chịu trách nhiệm trước Chủ sở hữu và trước pháp luật về các hành vi cố ý bỏ qua hoặc bao che cho các vi phạm.

7. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Quy chế này, các quy định pháp luật liên quan và Điều lệ, Quy chế hoạt động của công ty.

Điều 8. Phương pháp, nội dung cụ thể giám sát, kiểm tra, kiểm soát của Kiểm soát viên

1. Giám sát, kiểm tra, kiểm soát thường xuyên:

a) Giám sát việc thực hiện quản lý điều hành của Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc công ty theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty;

b) Kiểm tra, kiểm soát chi tiết các tài liệu, chứng từ kế toán tại các bộ phận kế toán; công nợ, thế chấp của đại lý;

c) Kiểm tra việc chấp hành các nội quy, quy định, quy chế của công ty;

d) Việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong công ty, sử dụng các quỹ của công ty theo quy định pháp luật;

đ) Thẩm định báo cáo khác trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan nhà nước có liên quan;

e) Các công việc phát sinh thực tế khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty.

2. Giám sát, kiểm tra, kiểm soát định kỳ quý, 6 tháng, 01 năm:

a) Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, năm;

b) Việc bảo toàn và phát triển vốn của công ty;

c) Việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của công ty theo quy định của pháp luật;

d) Các công việc khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty.

3. Giám sát, kiểm tra, kiểm soát đột xuất:

Thực hiện khi Kiểm soát viên xét thấy cần thiết và theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Miễn nhiệm, cách chức Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 3 Quy chế này;
- b) Có đơn xin từ chức và được cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận;
- c) Được cơ quan đại diện chủ sở hữu hoặc cơ quan có thẩm quyền khác điều động, phân công thực hiện nhiệm vụ khác.

2. Kiểm soát viên bị cách chức trong các trường hợp sau đây:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 03 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Điều lệ công ty.

Điều 10. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên được hưởng tiền lương, thù lao và lợi ích khác theo kết quả hoạt động kiểm soát, kết quả và hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

2. Chủ sở hữu quyết định mức và chi trả tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Kiểm soát viên căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

3. Chế độ chi trả tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Kiểm soát viên thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

4. Kiểm soát viên chuyên trách được hưởng chế độ ưu đãi, phúc lợi và tham gia các hoạt động của công ty như cán bộ, nhân viên khác tại công ty.

Điều 11. Mối quan hệ giữa Kiểm soát viên và Chủ sở hữu công ty

1. Chủ sở hữu công ty (Ủy ban nhân dân tỉnh) có trách nhiệm:

- a) Ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên tại công ty;
- b) Giám sát, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ của Kiểm soát viên do mình bổ nhiệm;

c) Sau khi quyết định bổ nhiệm Kiểm soát viên, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm: giao nhiệm vụ cho một đơn vị hoặc cá nhân cụ thể làm đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, trả lời các báo cáo và xử lý các công việc liên quan đến hoạt động của Kiểm soát viên. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được các báo cáo của Kiểm soát viên, Ủy ban nhân dân tỉnh phải trả lời Kiểm soát viên bằng văn bản về những đề nghị của Kiểm soát viên. Trường hợp Kiểm soát viên xin ý kiến đối với các vấn đề phát sinh đột xuất, có tính cấp bách thì Ủy ban nhân dân tỉnh phải trả lời, chỉ đạo bằng văn bản trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc;

d) Thông báo đầy đủ cho Kiểm soát viên quyết định của mình liên quan đến các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy chế này và các quyết định khác liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Kiểm soát viên tại công ty;

d) Thông báo cho công ty và các cơ quan liên quan về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên, hiệu lực thi hành; chỉ đạo công ty, trong thời hạn không quá ba mươi (30) ngày làm việc (kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của Ủy ban nhân dân tỉnh) tổ chức, thu xếp nơi làm việc và các trang thiết bị công tác phục vụ cho công việc của Kiểm soát viên. Trên cơ sở đề xuất của Kiểm soát viên và sự thống nhất của Hội đồng thành viên, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tiêu chuẩn, định mức về cơ sở, vật chất, trang thiết bị làm việc và các khoản chi khác phục vụ hoạt động của Kiểm soát viên tại công ty.

e) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và đánh giá hoạt động của Kiểm soát viên thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Kiểm soát viên có trách nhiệm:

a) Xây dựng Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên tại công ty, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Xây dựng chương trình công tác năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trong quý I hằng năm. Kiểm soát viên làm việc theo chương trình công tác năm đã được phê duyệt.

Đối với những trường hợp cần phải kiểm tra, giám sát đột xuất nhằm phát hiện sớm những sai sót và không gây thiệt hại cho công ty, Kiểm soát viên có thể chủ động thực hiện nhưng phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời gian sớm nhất;

c) Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc quý và ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc năm, Kiểm soát viên phải gửi Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo bằng văn bản về tình hình và nội dung hoạt động của Kiểm soát viên tại công ty và xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động trong kỳ tới;

d) Đối với những văn bản, báo cáo của công ty cần có ý kiến thẩm định của Kiểm soát viên, trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, báo cáo, Kiểm soát viên phải gửi báo cáo thẩm định bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Trong quá trình làm việc, Kiểm soát viên cần phát hiện sớm những sai phạm, những hoạt động có dấu hiệu vi phạm pháp luật, ghi nhận lại sự việc, hiện trạng, nêu khuyến cáo, đồng thời chủ động thông báo ngay cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên để có biện pháp xử lý.

Điều 12. Mối quan hệ giữa Kiểm soát viên và Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc công ty

1. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sông Chu, Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc công ty có quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh thông tin đầy đủ, kịp thời về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên, chế độ hoạt động và nội dung nhiệm vụ của Kiểm soát viên tại công ty.

2. Trường hợp Kiểm soát viên có dấu hiệu lợi dụng quyền hạn để gây cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty hoặc vi phạm các quy định

của pháp luật, không thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, công ty có quyền báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo cho Kiểm soát viên biết. Sau khi nhận được báo cáo của công ty, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm xem xét, kết luận và đưa ra biện pháp xử lý kịp thời.

3. Công ty phải bảo đảm gửi thông tin đến Kiểm soát viên cùng một thời điểm và phương thức như đối với thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc đối với các nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên.

4. Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của công ty có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các thông tin, tài liệu, báo cáo cung cấp cho Kiểm soát viên; thu xếp cơ sở vật chất và tạo điều kiện cho Kiểm soát viên tham gia các cuộc họp, tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Khi Kiểm soát viên gửi báo cáo đến Ủy ban nhân dân tỉnh thì đồng thời gửi cho công ty, trừ trường hợp có quy định khác của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trường hợp công ty có ý kiến khác Kiểm soát viên thì trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo, công ty có quyền đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời đối với những vấn đề có ý kiến khác nhau.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản thi hành

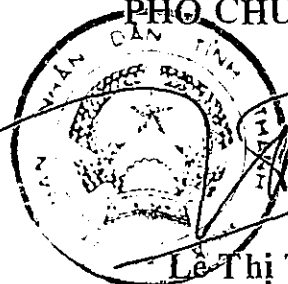
1. Các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động Kiểm soát viên, Kiểm soát viên công ty chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Quy chế này được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế trong các trường hợp sau:

- Khi Nhà nước ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật mới liên quan đến hoạt động của Kiểm soát viên.

- Trong quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh xét thấy cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Quy chế. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên công ty phải được Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn